

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Án số: 19/2025/HNGĐ-ST
Ngày 18/9/2025
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tuấn và ông Nguyễn Minh Tín.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Loan - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 38/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2025 về tranh chấp “Ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2025/QĐXX-ST ngày 29 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Chị Lê Thị G, sinh năm 1994; địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường D, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

* **Bị đơn:** Anh Ngô Minh Th, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ dân phố M, phường T, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn chị Lê Thị G và bị đơn anh Ngô Minh Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị G và anh Ngô Minh Th kết hôn với nhau vào ngày 10/01/2025 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam (nay xã T, tỉnh Ninh Bình). Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong sinh hoạt hàng ngày nên dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được. Trong quá trình chung sống vợ, chồng đã nhiều lần sống ly thân và từ 4/2025 đến nay không quan tâm đến nhau.

Nguyên đơn chị Lê Thị G xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Thảo.

Bị đơn anh Ngô Minh Th trình bày: Vợ chồng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được và đã sống ly thân từ tháng 6/2025 đến nay không ai quan tâm tới ai. Nay chị G làm đơn xin ly hôn, anh đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung, con nuôi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành hòa giải nhưng anh Ngô Minh Th vắng mặt không tham gia nên không tiến hành hòa giải được. Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng các khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39; 147; 227; 228 Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi bổ sung năm 2025; các Điều 51, 55 Luật HN&GD; Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị G và anh Ngô Minh Th. Về án phí: Chị Lê Thị G và anh Ngô Minh Th mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị G nộp thay cả phần án phí của anh Ngô Minh Th, nên chị Lê Thị G phải nộp là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình.

[1] Về thẩm quyền: Chị Lê Thị G có địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường D, tỉnh Ninh Bình làm đơn xin ly hôn anh Ngô Minh Th có địa chỉ: Tổ dân phố M, phường T, tỉnh Ninh Bình, nên Tòa án nhân dân khu vực 6 thụ lý giải quyết yêu cầu khởi kiện về ly hôn của chị Lê Thị G là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi bổ sung năm 2025.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lê Thị G và bị đơn anh Ngô Minh Th vắng mặt và cùng có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ các Điều 227, 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để xét xử vắng mặt đương sự theo quy định của pháp luật.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị G và anh Ngô Minh Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã T, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam (nay

phường T, tỉnh Ninh Bình) tổ chức đăng ký kết hôn vào ngày 10/01/2025. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống dẫn đến việc vợ chồng xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân từ tháng 4/2025 đến nay, không quan tâm đến nhau. Mặc dù anh, chị đã được hai bên gia đình hòa giải để vợ chồng tiếp tục chung sống, xây dựng hạnh phúc nhưng không có kết quả. Quá trình giải quyết vụ án, quan điểm của chị G xin được ly hôn, anh Th đồng ý. Xét thấy, mâu thuẫn tình cảm vợ chồng giữa chị G và anh Th đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cho dù kéo dài tình trạng sống ly thân như hiện nay của vợ chồng cũng không đem lại hạnh phúc. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần công nhận sự thuận tình ly hôn của các đương sự là phù hợp với thực tế và quy định tại các Điều 51, 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung, con nuôi: Không có

[5] Về tài sản chung, công nợ, công sức: Do các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[6] Án phí ly hôn: Chị Lê Thị G tự nguyện nộp toàn bộ án phí cho cả anh Ngô Minh Th và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi năm 2025. Điều 51; Điều 55 Luật hôn nhân gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị G và anh Ngô Minh Th.

2. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lê Thị G và anh Ngô Minh Th mỗi người phải nộp 75.000 đồng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị G sẽ chịu toàn bộ án phí sơ thẩm, chịu thay cho anh Ngô Minh Th. Chị Lê Thị G phải nộp là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng, được trừ đi số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai số 0000356 ngày 06/8/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình, chị G được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, chị G, anh Th vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND khu vực 6 – Ninh Bình
- THADS tỉnh Ninh Bình
- UBND phường Tiên Sơn;
- Các đương sự.
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Mai Hương